TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HSST.
Ngày 27/03/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Dầu và ông Vũ Hoàng Huy.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Thư ký TAND huyện Đắk Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27/03/2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 28/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 13/03/2025, đối với các bị cáo:

1. **Trần Hoàng P**, sinh ngày 05/01/2003 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; Bị cáo là Đảng viên dự bị sinh hoạt tại Chi bộ T, thuộc Đảng bộ xã T, huyện Đ, tỉnh Đák Nông; con ông Trần Văn S, sinh năm 1963 và Hoàng Thị N, sinh năm 1971, cùng trú tại Thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2024 đến ngày 26/12/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Ngô Tuấn A**, sinh ngày 27/10/2002 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: T3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Bá K (đã chết) và Trần Thị T, sinh năm 1977, trú tại: T3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2024 đến ngày 26/12/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

3**. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Bà Trần Thị T, sinh năm 1977 - Có mặt.

Địa chỉ: T3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

4. Người làm chứng: Ông Trần Văn S – Vắng mặt.

Bà Hoàng Thị N – Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 9/2024, Trần Hoàng P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro màu xanh đen, gắn sim số 0366.945.3xx, thông qua mạng xã hội Facebook liên hệ với một đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua 05 hộp pháo hoa nổ với giá 600.000 đồng/hộp và 02 gói pháo bi nổ với giá 300.000 đồng/gói. Sau đó, theo chỉ dẫn của đối tượng trên, Trần Hoàng P đến địa điểm đã hẹn trước tại xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nhận 05 hộp pháo hoa nổ và 02 gói pháo bi nổ rồi đưa về cất giấu trong vườn của gia đình.

Đến khoảng tháng 11/2024, Ngô Tuấn A liên hệ với Trần Hoàng P đặt mua 06 hộp pháo hoa nổ với giá 800.000 đồng/hộp và 02 gói pháo bi nổ với giá 400.000 đồng/gói thì P đồng ý. Ngô Tuấn A dùng tài khoản Ngân hàng M số 086977558xx chuyển 5.600.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Đ số 88038035xx cho Trần Hoàng P. Sau đó, Ngô Tuấn A đến nhà P tại Thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nhận pháo thì được Trần Hoàng P giao 05 hộp pháo hoa nổ và 02 gói pháo bi nổ cho Ngô Tuấn A, do không đủ số lượng pháo hoa nổ nên Trần Hoàng P trả lại 800.000 đồng cho Ngô Tuấn A. Sau khi nhận pháo, Ngô Tuấn A chở số pháo mua được về nhà cất giấu rồi dùng điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Promax màu xám, gắn sim số 0353.475.8xx đăng bán pháo trên mạng xã hội Facebook.

Đến ngày 16/12/2024, một đối tượng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook liên hệ với Ngô Tuấn A đặt mua 05 hộp pháo hoa nổ với giá 1.300.000 đồng/hộp thì Ngô Tuấn A đồng ý và hẹn giao pháo tại xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Đến tối cùng ngày, Ngô Tuấn A bỏ 05 hộp pháo hoa nổ (kích thước mỗi hộp là 17cm x 17cm x 10cm) vào 01 bao tải màu đen (kích thước 100cm x 60cm) rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter biển số 48F1-197.xx (xe thuộc sở hữu của Ngô Tuấn A) chở đến khu vực thôn T, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông để giao pháo và nhận tiền. Đến 21 giờ 10 phút cùng ngày, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Tuấn A thu giữ 01 túi vải màu xanh (kích thước 50cm x 60cm) bên trong chứa 154 quả pháo bi nổ.

Ngày 17/12/2024, Trần Hoàng P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để đầu thú về hành vi của mình.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 05 khối hình hộp chữ nhật, có cùng kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài mỗi khối đều được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối đều có 49 ống hình trụ tròn (được niêm phong); 154 quả cầu gắn dây màu xanh (được niêm phong); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ đen, biển số 48F1-197xx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Promax màu xám, gắn sim số 0353.475.8xx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro màu xanh đen, gắn sim số 0366.945.3xx; 01 bao tải màu đen

(kích thước 100cm x 60cm); 01 túi vải màu xanh (kích thước 50cm x 60cm) và 1.200.000 đồng do Trần Hoàng P giao nộp.

* Tại bản kết luận giám định số 574/KL-KTHS, ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- 05 khối hình hộp chữ nhật, có cùng kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài mỗi khối đều được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối đều có 49 ống hình trụ tròn được niêm phong trong thùng giấy gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng 05 khối là 7,4175 kilôgam.

- 154 quả cầu gắn dây màu xanh được niêm phong trong thùng giấy gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng của 154 quả cầu là 0,6625 kilôgam.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS(ĐM) ngày 26/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A về tội *"Buôn bán hàng cấm"*, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A về tội *"Buôn bán hàng cấm"*; đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS;

Về điều luật và hình phạt áp dụng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS):

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải màu đen (kích thước 100cm x 60cm); 01 túi vải màu xanh (kích thước 50cm x 60cm); các sim số 0353.475.8xx, 0366.945.3xx do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Promax màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro màu xanh đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ đen, biển số 48F1-197xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 480004xx mang tên Ngô Tuấn A là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), do Trần Hoàng P phạm tội mà có (số tiền này đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

+ Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) của Trần Hoàng P do mua bán pháo mà có.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu hủy 5,9280 kilôgam pháo nổ (pháo hoa nổ) và 6,450 gam pháo nổ, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T trình bày: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ đen, biển số 48F1-197xx do Ngô Tuấn A đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Tuy nhiên, số tiền bỏ ra mua xe trên là do bà T dùng tiền của mình để mua và sử dụng. Tuy nhiên, do bà T không có giấy phép lái xe nên để thuận tiện cho việc đi lại thì cho Ngô Tuấn A đứng tên nên ý kiến bà T đó là tài sản hợp pháp của bà T, việc Ngô Tuấn A dùng xe chở hàng cấm thì bà T không biết nên mong HĐXX xem xét trả lại xe trên cho bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án; Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 16/12/2024, Ngô Tuấn A đang đi giao 7,4175 kilôgam pháo nổ (pháo hoa nổ) cho một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại thôn T, xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Tuấn A thu giữ 0,6626 kilôgam pháo nổ. Nguồn gốc số pháo mà Ngô Tuấn A có hành vi mua bán trên là do mua của Trần Hoàng P. Ngày 17/12/2024 Trần Hoàng P biết được Ngô Tuấn A bị bắt nên đã ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để đầu thú.

Tổng khối lượng pháo nổ (pháo hoa nổ và pháo nổ) mà các bị cáo có hành vi buôn bán là 8,08 kilôgam.

Vì vậy, hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Buôn bán hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;"

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A về tội *"Buôn bán hàng cấm"*, quy định tại khoản 1 Điều 190 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo biết pháo nổ là hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, nhưng do nắm bắt được nhu cầu người tiêu dùng pháo nổ vào dịp tết nguyên đán năm 2025, các bị cáo đã lợi dụng các hình thức kinh doanh pháo để buôn bán trái pháp luật, không đủ điều kiện về an ninh, trật tự, đảm bảo các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại khoản 2 Điều 14 được quy định tại Nghị định 137/2020/NĐ-CP. Nhưng vì muốn thu lợi cho bản thân nên các bị cáo đã cố tình buôn bán pháo nổ, điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Từ trước đến nay các bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo A trong thời gian đi nghĩa vụ quân sự được tặng thưởng chiến sỹ tiên tiến vào năm 2023; bị cáo P có bố được tặng Bằng khen và bị cáo P đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ như phân tích trên, HĐXX nhận thấy các bị cáo tham gia với vai trò là như nhau, độc lập, không có đồng phạm, đều bán khối lượng pháo nổ là 8,08 kilôgam là trên mức quy định khối lượng để truy tố, xét xử là không nhiều, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, các bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự về địa phương vào năm 2023, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật nơi cư trú, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, không có tình tiết tăng nặng nên theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 thì các bị cáo đủ điều kiện để HĐXX áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo gây ra, cũng như nhằm mục đích răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil là có căn cứ phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[8] Đối với ông Trần Văn S, bà Hoàng Thị N và bà Trần Thị T, do không biết các bị cáo dùng địa điểm là nhà của mình để cất giấu pháo nổ nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán pháo nổ cho bị cáo Trần Hoàng P và đối tượng đặt mua pháo nổ của bị cáo Ngô Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, chưa điều tra, xác minh làm rõ được nên tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, điều kiện kinh tế gia đình của các bị cáo khó khăn. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng của vụ án: Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đối với 01 bao tải màu đen (kích thước 100cm x 60cm); 01 túi vải màu xanh (kích thước 50cm x 60cm); các sim số 0353.475.8xx, 0366.945.3xx do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Promax màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro màu xanh đen là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ đen, biển số 48F1-197xx theo lời trình bày bà T và bị cáo Ngô Tuấn A thì số tiền để mua xe mô tô trên là do bà T bỏ ra mua, là tài sản của bà T mua cho bị cáo đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe nên mong HĐXX trả lại để đảm bảo quyền lợi cho bà T, về nội dung này HĐXX nhận thấy: Xe đứng tên giấy chứng nhận đăng ký là tên Ngô Tuấn A, khi bà T cho con đứng tên đăng ký quyền sở hữu tài sản thì bà T phải nhận thức được là bà T đã mua tặng cho con hợp lệ theo quy định của pháp luật, bị cáo khi sử dụng phương tiện của mình để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là bị thu giữ vật chứng trong vụ án nên việc bị cáo và bà T xin trả lại phương tiện là vật chứng trong vụ án là không có căn cứ và không phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, HĐXX không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe mô tô mà bị cáo Ngô Tuấn A sử dụng làm phương tiện phạm tội. Kèm theo xe mô tô trên là 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 480004xx mang tên Ngô Tuấn A.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 1.200.000 đồng, do Trần Hoàng P phạm tội mà có (Số tiền này bị cáo đã giao nộp và đã được Cơ quan CSĐT nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ

+ Truy thu sung nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.600.000 đồng của Trần Hoàng P do bán pháo cho Ngô Tuấn A mà có.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu hủy 5,9280 kilôgam pháo nổ (pháo hoa nổ) và 6,450 gam pháo nổ, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P 01 (*một*) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (*hai*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2025).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn A 01 (*một*) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (*hai*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/3/2025).

Giao các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 , điểm c, d khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải màu đen (kích thước 100cm x 60cm); 01 túi vải màu xanh (kích thước 50cm x 60cm), các sim số 0353.475.8xx, 0366.945.3xx, do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Promax màu xám, số máy MGC 43CH/x, số sê ri F2LG1RHV0Dxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 12 Pro màu xanh đen, số máy MGK43LL/x, số sê ri G6TDH94Q0Dxx và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đỏ đen, biển số 48F1-197xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 480004xx mang tên Ngô Tuấn A là các phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), do Trần Hoàng P giao nộp, số tiền này hiện nay đã được nộp vào tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

+ Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.600.000 đồng (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) của Trần Hoàng P do phạm tội mà có.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tiêu hủy 5,9280 kilôgam pháo nổ (pháo hoa nổ) và 6,450 gam pháo nổ, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Hoàng P và Ngô Tuấn A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(***Đã ký và đóng dấu***)

Hoàng Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Công an tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Đ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.